

BÀI VIẾT SỐ 8

(Kiểm tra tổng hợp cuối năm)

(2 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Đánh giá được kết quả học tập về nội dung cơ bản của cả ba phần (Văn học, Tiếng Việt và Làm văn) trong SGK *Ngữ văn 11 Nâng cao*, đặc biệt là tập hai.

– Biết vận dụng những kiến thức và kỹ năng Ngữ văn đã học một cách tổng hợp, toàn diện để làm bài kiểm tra tổng hợp cuối năm.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

SGK đã nêu lên *Những yêu cầu chung cần chú ý ở SGK Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập hai. GV cần xem lại kỹ những yêu cầu này (về nội dung và hình thức) để chuẩn bị cho đề kiểm tra tổng hợp cuối năm.

Trong bài hướng dẫn kiểm tra cuối Học kì I (SGK *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập một), chúng tôi đã giới thiệu khá kỹ về một số vấn đề cơ bản trong việc đổi mới kiểm tra, đánh giá. GV cần xem kỹ lại bài này để thống nhất một số vấn đề trong khi chuẩn bị hướng dẫn HS ôn tập và ra đề cho bài viết kiểm tra tổng hợp cuối năm. Chú ý một số điểm như quy trình ra đề, quan niệm và cách ra các câu hỏi trắc nghiệm ; các kiến thức cơ bản và kỹ năng nào có thể kiểm tra bằng trắc nghiệm ; những kiến thức và kỹ năng nào cần kiểm tra bằng câu hỏi tự luận ; tỉ lệ giữa trắc nghiệm và tự luận nên như thế nào ; xây dựng đáp án và biểu điểm ;...

2. Về phương pháp

Theo tinh thần trên, việc kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng Ngữ văn của HS, tập trung vào hai phương diện :

– Đánh giá những kiến thức của HS về đọc - hiểu văn bản phần Văn học và các kiến thức tiếng Việt trong SGK. Những nội dung trên có thể kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm.

– Đánh giá khả năng tạo lập văn bản của HS theo các kiểu văn bản được học với những nội dung nâng cao. Những nội dung này cần kiểm tra bằng hình thức tự luận (viết một bài, đoạn văn).

– Các đề tự luận nêu trong SGK chỉ là để tham khảo, GV có thể tự ra đề cho phù hợp với HS của mình.

III – GỢI Ý VỀ VIỆC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM

1. GV hướng dẫn HS cách ôn tập theo SGK *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập hai đã nêu.

2. Tổ chức nghiên cứu, trao đổi và xây dựng đề kiểm tra cuối học kì theo tinh thần đổi mới.

3. Về hình thức bài kiểm tra tổng hợp cuối năm, GV có thể tham khảo nội dung bài kiểm tra tổng hợp đã nêu ở SGK *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập một, tr. 247. Ở đây chỉ xin nêu một số gợi ý cho các đề tự luận để GV tham khảo.

Đề 1. Anh (chị) nghĩ như thế nào về câu nói của một nhà văn Nga : "Nơi lạnh nhất không phải là Bắc Cực, mà là nơi không có tình thương" ?

Gợi ý : Người viết cần phân biệt được hai nghĩa lạnh khác nhau. Lạnh của đất trời (Bắc Cực) và lạnh trong lòng người (nơi thiếu tình thương). Người nói đã so sánh hai cái lạnh này để thấy tầm quan trọng và ý nghĩa của tình thương trong đời sống một con người.

– Sau khi giải thích hai từ lạnh và ý nghĩa của câu nói ấy, HS cần lí giải được vì sao nơi thiếu tình thương lại là nơi lạnh nhất ? Phân tích, bình luận và rút ra bài học cho chính bản thân.

Đề 2. Về một thói hư tật xấu mà anh (chị) thấy cần phê phán.

Gợi ý : Đề bài theo dạng mở, người viết tự xác định lấy đề tài và phạm vi nội dung bàn bạc. Cụ thể ở đây là cần xác định được thế nào là một thói hư tật xấu. Thói hư tật xấu mà HS thấy cần phê phán ở đây là gì ? Phân tích những biểu hiện cụ thể của thói hư tật xấu này và lí giải tại sao phải phê phán thói hư tật xấu ấy.

– Liên hệ với bản thân và rút bài học về cách sống, cách ứng xử,...

Đề 3. Một số dấu hiệu để phân biệt thơ mới lãng mạn Việt Nam (1932 - 1945) với thơ cũ trước nó.

Gợi ý : Đề không yêu cầu nêu tất cả các dấu hiệu nhằm phân biệt thơ cũ với thơ mới (đầu thế kỉ XX) mà chỉ yêu cầu nêu lên một số. Tuy vậy, người viết

cần chỉ ra được các dấu hiệu cơ bản mà SGK đã giới thiệu (xem bài *Khái quát văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945*, phần *Tri thức đọc - hiểu về phong trào Thơ mới*,...).

– Có thể phân biệt trên hai bình diện : nội dung và hình thức. Về nội dung, cần thấy thơ mới đã đề cao *cái tôi* cá nhân, đem lại sinh khí mới cho thơ, làm thay đổi hẳn bộ mặt thơ ca dân tộc với nhiều phong cách phong phú và giàu bản sắc độc đáo,... Về hình thức, thơ mới đã làm thay đổi mạnh mẽ thơ ca dân tộc theo hướng hiện đại hoá, giải phóng cá tính sáng tạo ra khỏi sự trói buộc của hệ thống quy tắc nghiêm ngặt của thơ ca cổ điển (chủ yếu là thơ Đường luật), mở đường cho sự phát triển của thơ ca dân tộc. Về hình thức, thơ mới không chỉ sáng tạo ra thơ tự do mà chủ yếu vẫn kế thừa và sử dụng nhiều hình thức thơ truyền thống đã có trong thơ ca dân tộc như : ngũ ngôn, lục bát, thất ngôn,...

Đề 4. Bức tranh thiên nhiên trong hai bài thơ : *Giải đi sớm* và *Chiều tối* của Hồ Chí Minh.

Gợi ý : Cả hai bài thơ đều miêu tả bức tranh thiên nhiên. Người viết cần chỉ ra nét đặc sắc trong mỗi bức tranh, sau đó mới so sánh để thấy sự giống nhau trong cảm nhận của Hồ Chí Minh.

– Có thể thấy, bức tranh thiên nhiên trong cả hai bài thơ đều theo một cách miêu tả và cảm nhận : từ tả thực (mệt mỏi, lạnh lẽo, gian khổ lao lung,...) đến ấm nóng (tình người, đất trời,...). Cả hai bức tranh đều miêu tả theo hướng vận động từ bóng tối ra ánh sáng,...

– Từ hai bức tranh trên có thể thấy tâm hồn của người viết : yêu thiên nhiên và yêu cuộc sống, đầy niềm tin tưởng vào tương lai.